

CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MỘC THẢO NHIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MỘC THẢO NHIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MOC THAO NHIEN COSMETICS
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110740078

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

2BT3 Simco Sông Đà, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây hàng năm khác	0119
2.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
3.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
4.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ Sản xuất thực phẩm chức năng)	1079
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
7.	In ấn	1811
8.	Dịch vụ liên quan đến in (Loại trừ hoạt động rập khuôn tem)	1812
9.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Loại trừ các loại hóa chất Nhà nước cấm)	2011
10.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
11.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ các loại hóa chất Nhà nước cấm)	2029
12.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc	2100
13.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
14.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610

16.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
17.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
18.	Bán buôn thực phẩm	4632
19.	Bán buôn đồ uống	4633
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Loại trừ Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649(Chính)
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Loại trừ Bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp))	4669
23.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh)	4772
25.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ: Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí; Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh)	4773
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
27.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Loại trừ kinh doanh kho bãi)	5210
28.	Bốc xếp hàng hóa	5224
29.	Quảng cáo (Loại trừ: Quảng cáo trên không; Quảng cáo thuốc lá)	7310
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức và điều hành các sự kiện như họp, hội nghị, họp báo và các sự kiện văn hóa khác (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ: Dịch vụ báo cáo tòa án hoặc ghi tốc ký; Dịch vụ lấy lại tài sản; Hoạt động đấu giá)	8299
34.	Đào tạo sơ cấp	8531

